

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG
TỈNH THÁI NGUYÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2023/HS-ST

Ngày 19 - 4- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Bản

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lương Thị Thúy Lan

Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thùy Dung, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đại Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Dương Ngọc B, sinh ngày 25 tháng 7 năm 1963 tại Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; Nơi cư trú: Tổ dân phố C, phường B, TP S, Tỉnh TN; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con Dương Ngọc L (Đã chết) và bà Trần Thị Q (Đã chết); Vợ: Vũ Thị V; Con: Có 03 con, lớn sinh năm 1985 nhỏ sinh năm 1991.

Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2022 đến ngày 13/01/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú .

(Có mặt)

2. Dương Ngọc V, sinh ngày 16 tháng 8 năm 1966 tại thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; Nơi cư trú: Tổ dân phố Cầu Gáo, phường B, thành phố S, tỉnh T; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam (đã đình chỉ sinh hoạt Đảng tại QĐ số 34 ngày 27/3/2023); Con ông Dương Ngọc L và bà Dương Thị R; Vợ: Đồng Thị U; Con: Có 02 con , lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1996.

Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2022 đến ngày 13/01/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú .

(Có mặt)

3. Dương Ngọc B, sinh ngày 29 tháng 11 năm 1987 tại Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; Nơi cư trú: Tổ dân phố C, phường B, TP Sông Công, Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con Dương Ngọc B và bà Vũ Thị V; Vợ con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2022 đến ngày 13/01/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú .

(Có mặt)

4. Cao Xuân H, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1993 tại Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; Nơi cư trú: Tổ dân phố C, phường B, TP Sông Công, Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao xuân Huy (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Cơ; Vợ: Lê Thị Bích Thảo; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2012 nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2022 đến ngày 13/01/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú .

(Có mặt)

5. Tạ Duy Đ, sinh ngày 17 tháng 10 năm 1980 tại Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; Nơi cư trú: Tổ dân phố Li, phường B, TP S, Tỉnh T; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tạ Xuân Đ và bà Dương Thị S; Vợ: Đỗ Thị M; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: không có.

Nhân thân: Năm 2016, bị công an phường M, công an phường Ba Hàng, thị xã (nay là TP Phổ Yên) xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Mức phạt 1.500.000 đồng.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2022 đến ngày 13/01/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú .

(Có mặt)

6. Đào Đình V, sinh ngày 24 tháng 12 năm 1983 tại Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên; Nơi cư trú: Tổ 1, phường M, TP Sông Công, Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Đình H và bà Nguyễn Thị T; Vợ: Đặng Thị H; Con: Có 03 con, lớn sinh năm 2009 nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2022 đến ngày 13/01/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú .

(Có mặt)

7. Dương Văn H, sinh ngày 03 tháng 11 năm 1979 tại thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; Nơi cư trú: Tổ dân phố Li, phường B, TP S, Tỉnh T; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Tiến Đ và bà Dương Thị U Vợ: Phạm Thị T; Con: Có 03 con, lớn sinh năm 2013; nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2022 đến ngày 13/01/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú .

(Có mặt)

8. Dương Ngọc T, sinh ngày 20 tháng 5 năm 1985 tại thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; Nơi cư trú: Tổ dân phố C, phường B, TP Sông Công, Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Ngọc S và bà Dương Thị C; Vợ: Lại Thị H; Con có 02 con lớn sinh 2009 nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2022 đến ngày 13/01/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú .

(Có mặt)

*Người chứng kiến: Anh Dương Văn D - sinh năm 1971; Nơi cư trú: Tổ dân phố B, phường B, thành phố S, tỉnh T. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21h ngày 22/12/2022, Dương Ngọc V, Cao Xuân H, Dương Ngọc T, Tạ Duy Đ và Đào Đình V rủ nhau đến cửa hàng đồ thờ Bấy Vinh của gia đình Dương Ngọc B ở Tổ dân phố (TDP) Cầu Gáo, phường Bách Quang, thành phố Sông Công chơi, uống nước. Thấy tại nền gian phòng khách (phía sau phòng bán đồ thờ) có 01 bộ tứ lơ khơ nên cả 05 người (Vinh, Hoàng, Tuyền, Đông và Vũ) cùng rủ nhau đánh bạc tại nhà Dương Ngọc B thì Bấy đồng ý. Các đối tượng trên đánh bạc bằng hình thức là đánh “Liêng”, sát phạt nhau bằng tiền VNĐ. Cách thức đánh như sau: Khi bắt đầu đánh bạc sử dụng bộ bài tứ lơ khơ 52 quân, một người chia lần lượt cho mỗi người chơi 03 quân bài để cộng điểm. Sau đó mỗi người chơi sẽ đặt cược là 50.000đ vào chiếu bạc rồi tự cộng điểm 03 quân bài của mình

rồi người chơi “tổ” (đặt thêm tiền cược cao hơn những người trước đã đặt cược và giới hạn số tiền đặt cược không quá 200.000đ), người nào không tham gia thì úp bài và thua cuộc trong ván chơi đó, đồng thời bị mất số tiền đã đặt cược, người thắng cuộc sẽ nhận được toàn bộ số tiền của những người thua cuộc. Trường hợp có 02 người trở lên đặt thêm tiền cược và số tiền đặt bằng nhau thì sẽ so sánh điểm bài của những người đó, cách tính điểm như sau: Khi cộng điểm 3 quân bài bất kỳ với nhau thì quân bài 10, J, Q, K được tính là 0 điểm, còn các quân bài từ Át đến quân 9 được tính lần lượt từ 01 đến 9 điểm, điểm thấp nhất là 0 và cao nhất là 9, ai có điểm cao hơn thì sẽ thắng cuộc. Nếu được 3 quân bài trong những quân J, Q, K mà không phải ba quân bài cùng loại và không liên tiếp nhau (ví dụ: J, Q, Q) thì gọi là “đĩ” và có điểm cao hơn 9, nếu 3 quân bài có thứ tự liên tiếp nhau (ví dụ: J, Q, K) thì gọi là “liêng” và có điểm cao hơn 9 và “đĩ”, nếu 3 quân bài cùng loại với nhau (ví dụ 3 quân 7) thì gọi là “sáp” và cao hơn 9, “đĩ” và “liêng”. Nếu hai bài có cùng số điểm với nhau thì so chất từ cao đến thấp là rô, cơ, bích, tép. Khi có người thắng cuộc và kết thúc ván bạc, người thắng cuộc là người chia bài ở ván bạc tiếp theo. Khi bắt đầu đánh bạc, Vũ lấy bộ bài chia cho những người chơi để xác định người “cầm cái” (là người chia bài đầu tiên) và bắt đầu đánh bạc. Các đối tượng trên đánh bạc được khoảng 10 phút thì Dương Ngọc B yêu cầu mỗi người nộp 50.000đ để trả công cho Bảy pha nước và dọn dẹp vệ sinh thì Đông, Vũ, Hoàng, Tuyền mỗi người đưa cho Bảy 50.000đ. Khoảng 15 phút sau có Dương Văn H và (Dương Ngọc B con trai Bảy) đi chơi về đến nhà, thấy mọi người đánh bạc nên cũng tham gia đánh cùng. Khi đánh bạc, Dương Văn H nộp cho Bảy 50.000đ. Trong quá trình đánh bạc thì có Dương Văn Vinh và Đào Đình V mỗi người được 01 ván “Sáp” (mỗi người đánh bạc phải trả cho Vinh và Vũ 100.000đ) nên Vinh, Vũ mỗi người nộp cho Bảy 100.000đ. Tổng số tiền Bảy nhận của các đối tượng đánh bạc là 450.000đ (bốn trăm năm mươi nghìn đồng), sau khi nhận số tiền trên Bảy cất trong túi quần và ngồi xem vô tuyến, còn Vinh đánh bạc được khoảng 10 phút thì thua hết số tiền 270.000đ nên không chơi nữa, số tiền còn lại 230.000 đ cất trong túi áo ngực và ngồi xem. Các đối tượng trên đánh bạc đến khoảng 22h45’ cùng ngày thì bị Tổ công tác của Công an thành phố Sông Công phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 6.800.000đ (sáu triệu tám trăm nghìn đồng); 52 quân bài tú lơ khơ và 02 chiếu nhựa (đã qua sử dụng). Ngoài ra còn thu giữ tại túi quần phía trước, bên phải của Dương Ngọc B số tiền 450.000đ, tại túi quần phía sau bên phải số tiền 4.650.000đ và 01 điện thoại sam sung Galaxy A13; thu giữ tại túi áo ngực bên trái Dương Ngọc V đang mặc trên người số tiền 4.230.000đ và 01 điện thoại di động Iphone SE; thu giữ tại túi quần sau, bên phải Tạ Duy Đ đang mặc trên người số tiền 3.260.000đ và 01 điện thoại di động

Vinsmast Joy3; thu giữ trong túi áo ngực bên trái Đào Đình V đang mặc trên người số tiền 1.500.000đ và 01 điện thoại di động Iphone XR; thu giữ trên người Dương Ngọc T 01 điện thoại di động Iphone XSM; thu giữ trên người Dương Văn H 01 điện thoại di động sam sung galaxy A9; thu giữ trên người Cao Xuân H 01 điện thoại di động Iphone 8Plus; thu giữ trên người Dương Ngọc B 01 điện thoại di động Iphone 6s và 01 điện thoại di động Iphone 8Plus.

Quá trình điều tra làm rõ: Đối với bị cáo Dương Ngọc B về số tiền 450.000đ là tiền Bẫy thu của người tham gia đánh bạc; còn số tiền 4.650.000đ là tiền cá nhân của Bẫy không sử dụng vào việc đánh bạc.

Các bị cáo Dương Ngọc V, Dương Ngọc B, Tạ Duy Đ, Cao Xuân H, Dương Văn H, Dương Ngọc T, Đào Đình V khai nhận: Trước khi tham gia đánh bạc, Vinh bỏ ra 500.000đ để đánh bạc, đánh thua hết 270.000đ, còn lại 230.000đ thì không chơi nữa ngồi xem đánh bạc. Số tiền 4.000.000đ thu giữ là tiền cá nhân của Vinh không sử dụng vào việc đánh bạc. Đào Đình V bỏ ra 500.000đ đánh bạc, số tiền 1.500.000đ thu giữ là tiền cá nhân của Vũ không sử dụng vào việc đánh bạc. Bị cáo Biên sử dụng 1.300.000đ; Tạ Duy Đ 5.000.000đ; Cao Xuân H 1.200.000đ; Dương Văn H 800.000đ; Dương Ngọc T 700.000 cùng nhau bỏ ra để tham gia đánh bạc. Khi các bị cáo trên đang đánh bạc đến khoảng 22h45' cùng ngày thì bị lực lượng Công an thành phố Sông phát hiện bắt quả tang, thu giữ các vật chứng nêu trên.

Quá trình điều tra các bị cáo Bẫy, Vinh, Biên, Đông, Hoàng, Hậu, Tuyền, Vũ đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, sơ đồ hiện trường, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra vụ án .

Quá trình điều tra xác định số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là **10.740.000đ** (trong đó 6.800.000đ thu giữ tại chiếu bạc; 450.000đ thu giữ trên người bị cáo Bẫy; 230.000đ của Vinh; 3.260.000 của Đông).

Quá trình điều tra, các bị cáo Bẫy, Vinh, Biên, Đông, Hoàng, Hậu, Tuyền, Vũ đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp nhau và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm: Số tiền 10.740.000đ; 52 quân bài tú lơ khơ; 02 chiếc chiếu nhựa đã qua sử dụng. Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu samsung galaxy A13 thu giữ của Dương Ngọc B; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone SE thu giữ của Dương Ngọc V; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vismast Joy 3 thu giữ của Tạ Duy Đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone

XR thu giữ của Đào Đình V; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu samsung galaxy A9 thu giữ của Dương Văn H; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 và Iphone 8 thu giữ của Dương Ngọc B; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSM thu giữ của Dương Ngọc T; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus thu giữ của Cao Xuân H. Các vật chứng là tài sản trên hiện đang được chuyển, bảo quản theo đúng quy trình quản lý vật chứng

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 17/03/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công đã truy tố các bị cáo Dương Ngọc B, Dương Ngọc V, Cao Xuân H, Dương Ngọc T, Tạ Duy Đ, Đào Đình V, Dương Văn H, Dương Ngọc B về tội “*Đánh bạc*” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Tạ Duy Đ, Dương Ngọc B, Dương Ngọc V, Cao Xuân H, Dương Ngọc T, Đào Đình V, Dương Văn H, Dương Ngọc B phạm tội “*Đánh bạc*”

1.Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt Tạ Duy Đ từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, bị cáo Dương Ngọc B từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách.

2.Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt Dương Ngọc V, Cao Xuân H, Dương Ngọc T, Đào Đình V, Dương Văn H, Dương Ngọc B từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định.

*Phạt bổ sung mỗi bị cáo 10.000.000 đồng nộp Ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tú lơ khơ, gồm 52 quân bài, 02 (hai) chiếc chiếu nhựa.

-Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền: Số tiền 10.740.000 đồng;

-Tạm giữ 09 chiếc điện thoại đã thu giữ của các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

-Tạm giữ số tiền của bị cáo Dương Ngọc B 4.650.000đ; Dương Ngọc V 4.000.000đ và Đào Đình V số tiền 1.500.000đ để đảm bảo thi hành án.

Tại phần tranh luận, các bị cáo không có tranh luận gì và đều thừa nhận nhận hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo nói lời sau cùng, đều xin Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng hình phạt nhẹ nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo là phù hợp với nhau, và phù hợp với biên bản sự việc, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án cũng như phần xét hỏi công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Từ khoảng 21^h10 phút đến 22h45 phút, ngày 22/12/2022, tại nhà của Dương Ngọc B ở TDP Cầu Gáo, phường B, thành phố S, tỉnh T. Dương Ngọc B đã có hành vi cho Dương Ngọc V, Dương Ngọc B, Tạ Duy Đ, Cao Xuân H, Dương Văn H, Dương Ngọc T, Đào Đình V đánh bạc trái phép, được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “*Liêng*” sát phạt nhau bằng tiền tại nhà ở của mình với tổng số tiền đánh bạc là **10.740.000đ** thì bị Công an thành phố Sông Công phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của Dương Ngọc B, Dương Ngọc V, Cao Xuân H, Dương Ngọc T, Tạ Duy Đ, Đào Đình V, Dương Văn H, Dương Ngọc B đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS;

Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm trật tự công cộng, làm gia tăng tệ nạn cờ bạc trên địa bàn, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý các bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

Xét quan điểm của kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay đối với các bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật về điều luật áp dụng cũng như biện pháp cải tạo.

[4] Xét vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, thấy rằng:

Vai trò: Đây là vụ án các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội mang tính bột phát, các bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, thống nhất, phân công thực hiện hành vi phạm tội từ trước, không có người cầm đầu, tổ chức. Về cơ bản, các bị cáo đều là người lao động thuần túy, do ham vui, háms lợi, thiếu hiểu biết nên vi phạm pháp luật hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo Dương Ngọc B, Dương Ngọc V, Cao Xuân H, Dương Ngọc T, Đào Đình V, Dương Văn H, Dương Ngọc B có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự.

Bị cáo Tạ Duy Đ năm 2015 và năm 2016 đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, bị cáo đã nộp phạt xong .

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình do đó cả 08 bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Dương Ngọc V được tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang, mẹ bị cáo là bà Dương Thị Rộng được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhì trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, bị cáo Dương Văn H có bố đẻ, mẹ đẻ được tặng thưởng huân Chương chiến sỹ giải phóng và giấy khen trong **phong trào kháng chiến chống Mỹ cứu nước, bị cáo Dương Ngọc T và Đào Đình V đều có bố đẻ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến do đó cả 4 bị cáo được hưởng thêm một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.**

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét vai trò, tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo để xem xét quyết định hình phạt.

Các bị cáo Tạ Duy Đ, Dương Ngọc B, Dương Ngọc V, Cao Xuân H, Dương Ngọc T, Đào Đình V, Dương Văn H, Dương Ngọc B đều được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS, bị cáo Vinh, Hậu, Tuyển và Vũ được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của BLHS; Các bị cáo Dương Ngọc B, Dương Ngọc V, Cao Xuân H, Dương Ngọc T, Đào Đình V, Dương Văn H, Dương Ngọc B đều có nơi cư trú ổn định, nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, cải

tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung;

Bị cáo Tạ Duy Đ mặc dù đã bị xử lý vi phạm hành chính nhưng tính đến thời điểm phạm tội lần này đã quá thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, tính chất phạm tội lần này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với số tiền không lớn, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Căn cứ hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo và Nghị quyết số 01/2022 /NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi bổ sung một số điều của NQ số 02/2018 hướng dẫn điều 65 Bộ luật hình sự về án treo thì bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo nên HĐXX xét thấy cũng cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục cải tạo răn đe phòng ngừa chung.

[6] Về vật chứng:

- Đối với 01 (một) bộ bài tú lơ khơ, gồm 52 quân bài, 02 (hai) chiếc chiếu nhựa là công cụ dùng để đánh bạc nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền **10.740.000đ** thu giữ là tiền đánh bạc của bị cáo nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 09 chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo không sử dụng để liên lạc và không dùng để đánh bạc, do đó cần trả lại cho các bị cáo tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với số tiền thu giữ của bị cáo Dương Ngọc B 4.650.000đ; Dương Ngọc V 4.000.000đ và Đào Đình V số tiền 1.500.000đ, không dùng để đánh bạc, trả lại cho các bị cáo, tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm mục đích thu lời bất chính nên cần phạt bổ sung đối với cả 8 bị cáo.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* **Căn cứ:** Các Điều 136, 299, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ – UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Các bị cáo Tạ Duy Đ, Dương Ngọc B, Dương Ngọc V, Cao Xuân H, Dương Ngọc T, Đào Đình V, Dương Văn H, Dương Ngọc B, phạm tội “*Đánh bạc*”.

1.Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Tạ Duy Đ 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 30 (Ba mươi tháng) tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung 10 (Mười) triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Xử phạt: Bị cáo Dương Ngọc B 12(Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi tư) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung 10 (Mười) triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Xử phạt: Bị cáo Cao Xuân H 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung 10 (Mười) triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Xử phạt: Bị cáo Dương Ngọc B 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung 10 (Mười) triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước.

2.Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Dương Ngọc T 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung 10 (Mười) triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Xử phạt: Bị cáo Đào Đình V 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung 10 (Mười) triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Xử phạt: Bị cáo Dương Ngọc V 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung 10 (Mười) triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn H 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung 10 (Mười) triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Dương Ngọc B, Dương Ngọc T, Dương Ngọc V, Cao Xuân H, Dương Ngọc B, Dương Văn H, Tạ Duy Đ cho Ủy ban nhân dân phường Bách Quang thành phố Sông Công tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Đào Đình V cho Ủy ban nhân dân phường M thành phố Sông Công tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tú lơ khơ, gồm 52 quân bài, 02 (hai) chiếc chiếu nhựa.

-Tịch thu sung quỹ Nhà nước:Số tiền **10.740.000đ**đồng (*Mười triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng*);

-Tạm giữ để đảm bảo thi hành án số tiền 4.650.000đ của bị cáo Dương Ngọc B; Số tiền 4.000.000đ bị cáo Dương Ngọc V và số tiền 1.500.000đ của bị cáo Đào Đình V, theo giấy nộp tiền số 8941448 ngày 21/3/2023.

-Trả lại cho bị cáo Dương Ngọc B 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu samsung galaxy A13; Trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone SE cho bị cáo Dương Ngọc V; Trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vismast Joy 3 cho bị cáo Tạ Duy Đ; Trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR cho bị cáo Đào Đình V; Trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu samsung galaxy A9 cho bị cáo Dương Văn H; Trả lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 và Iphone 8 cho bị cáo Dương Ngọc B; Trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSM cho bị cáo Dương Ngọc T; Trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus cho bị cáo Cao Xuân H nhưng cần tạm giữ của các bị cáo này để đảm bảo thi hành án.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/03/2023 giữa Công an thành phố Sông Công và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công)

4.Về án phí: Buộc các bị cáo Tạ Duy Đ, Dương Ngọc B, Dương Ngọc V, Cao Xuân H, Dương Ngọc T, Đào Đình V, Dương Văn H, Dương Ngọc B, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

5.Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo. Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Sông Công;
 - VKSND tỉnh Thái Nguyên;
 - Công an TP Sông Công;
 - TAND tỉnh Thái Nguyên;
 - Chi cục THADS TP Sông Công;....
 - Bị cáo;
 - UBND xã,phường;
- (Thông báo kết quả xét xử);*
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Văn Bản